

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN SÓP CỘP  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2021/HS-ST

Ngày: 15- 6 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓP CỘP, TỈNH SƠN LA**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Dương Ngọc Tam.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lò Văn Dường và Bà Hoàng Thị Kiều

*Thư ký phiên tòa:* Ông Hà Văn Thiết – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp tham gia phiên tòa:***  
Bà Lò Thị Kim – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 55/2021/TLST- HS ngày 21 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/QĐXXST- HS ngày 01/6/2021 đối với bị cáo:

Nạ Văn L, tên gọi khác: Không, sinh năm 2000, tại huyện S, tỉnh Sơn La.

Nơi cư trú: Bản N, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: Lớp 8/12; dân tộc: Khơ Mú; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nạ Văn B và bà Lò Thị T; vợ, con: có vợ và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/2/2021 cho đến nay, (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 28/2/2021 Nạ Văn L một mình đi từ nhà đến khu vực bản Chăm Hỳ, gặp một người dân tộc Mông không quen biết, qua trao đổi L mua được 01 gói ma túy với giá 50.000 đồng, mua được ma túy L cất giấu trong túi quần đang mặc và trở về nhà thì bị Công an xã Mường Lèo và Đoàn Biên phòng Mường Lèo kiểm tra phát hiện lập biên bản quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ và niêm phong số vật chứng là 01 gói bột trắng nghi là Heroine và 01 bom kim tiêm.

Ngày 02/3/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sốp Cộp thành lập hội đồng mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định, gói vật chứng của Nạ Văn L có khối lượng 0,12 gam, đã sử dụng hết làm mẫu giám định có khối lượng 0,12 gam ký hiệu L.

Bản kết luận giám định số 537 ngày 05/3/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu L là ma túy, loại Heroine; khối lượng của mẫu giám định 0,12 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,12 gam, loại Heroine.

Bản Cáo trạng số 33/CT-VKSSC ngày 20 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, truy tố bị cáo Nạ Văn L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi trình bày luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự; Tuyên bố bị cáo Nạ Văn L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và xử phạt bị cáo mức án tù 14 đến 18 tháng tù; miễn phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Về xử lý vật chứng: Tịch thu để tiêu hủy: các vỏ phong bì niêm phong ban đầu, 01 mảnh giấy ô ly, 01 bơm kim tiêm và 01 phong bì niêm phong mẫu gửi giám định ký hiệu L có khối lượng 0,07 gam không sử dụng đến trong quá trình giám định; Về án phí: Miễn khoản án phí cho bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/2016 UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Về nguồn gốc 0,12 gam ma túy bị cáo L khai nhận mua của một người không biết tên. Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra không xác định được danh tính cụ thể người bán, nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án; Yêu cầu cơ quan điều tra Công an huyện Sốp Cộp tiếp tục điều tra, khi có căn cứ sẽ xử lý ở vụ án khác.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận, có đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên; Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp, và đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Nạ Văn L khai nhận ngày 28/2/2021 bị cáo đã mua được 01 gói ma túy là Heroine của một người không quen biết với số tiền 50.000 đồng, khi đang cất giấu trong túi quần để sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Sốp Cộp, Đoàn Biên phòng Mường Lèo và công an xã Mường Lèo phát hiện lập biên bản quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép

chất ma túy và thu giữ 0,12 gam ma túy, loại Heroine và 01 bơm kim tiêm; Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 28 tháng 2 năm 2021; Biên bản cân tịnh vật chứng, kết luận giám định số 537, ngày 05/3/2021, lời khai nhận của bị cáo, lời khai người chứng kiến, vật chứng của vụ án là 0,12 gam ma túy, loại Heroine. Từ những căn cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận Nạ Văn L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét về tính chất mức độ hành vi phạm tội:

Bị cáo Nạ Văn L là đối tượng nghiện chất ma túy, chưa có tiền án, tiền sự, là người đã trên 18 tuổi, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện, hành vi đó đã gây nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác; Vì vậy, phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật, cần tuyên phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi bị cáo đã gây ra, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, nhằm răn đe giáo dục bị cáo và để phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: không có

Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính lẽ ra bị cáo phải bị áp dụng hình phạt bổ sung theo qui định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự; xét thấy bị cáo không có tài sản riêng, nên không áp dụng.

[6] Về xử lý vật chứng:

Vật chứng còn lại là 01 phong bì thư đã niêm phong kín; bên trong phong bì có chứa 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở và 01 mảnh giấy oly; **01** phong bì thư của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã niêm phong kín; bên trong có phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định cũ + chất bột màu trắng không sử dụng đến trong quá trình giám định ký hiệu L có khối lượng 0,07 gam. **01** phong bì thư được giám kín, bên trong phong bì có 01 ống bơm kim tiêm đã qua sử dụng là vật cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo là dân tộc thiểu số, nơi cư trú ở vùng sâu, vùng xa, điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn; Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; cần miễn khoản án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

### 1. Về tội danh:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Nạ Văn L, phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy;

2. Về hình phạt: **Xử phạt Nạ Văn L 15** (mười lăm) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/2/2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án, để đảm bảo việc chấp hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng phạt bổ sung là tiền đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu để tiêu hủy: **01** phong bì thư đã niêm phong kín; bên trong phong bì có chứa **01** vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở và **01** mảnh giấy oly; **01** phong bì thư của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã niêm phong kín; bên trong có phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định cũ + chất bột màu trắng không sử dụng đến trong quá trình giám định ký hiệu L có khối lượng 0,07 gam. **01** phong bì thư được giám kín, bên trong phong bì có **01** ống bơm kim tiêm đã qua sử dụng; Toàn bộ vật chứng của vụ án theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24 tháng 5 năm 2021.

4. Về án phí: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016 /UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Miễn khoản án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nạ Văn L.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

### Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sốp Cộp;
- Công an huyện Sốp Cộp;
- Thi hành HS;
- Trại giam Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Thi HADS huyện Sốp Cộp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Dương Ngọc Tam**

